

Số: 131 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Điều chỉnh, thay thế Danh mục các dự án và nhu cầu kinh phí thực hiện phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh

Căn cứ Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 801/QĐ-TTg ngày 7/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quyết định phê duyệt Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2022/NQ-HĐND ngày 11/11/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung, mức chi, mức hỗ trợ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh về phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị, giải trình của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1566/TTr-SNNPTNT ngày 25/4/2023 và Công văn số 1948/SNNPTNT ngày 22/5/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch điều chỉnh, thay thế Danh mục các dự án và nhu cầu kinh phí thực hiện phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Sự cần thiết phải điều chỉnh

Ngày 11/11/2021, UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch số 157/KH-UBND về phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai khảo sát để thực hiện các dự án ngành nghề nông thôn năm 2022 theo Danh mục kèm theo Kế hoạch 157/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh thì không có cơ sở đáp ứng đủ điều kiện hỗ trợ, nhưng lại phát sinh cơ sở nằm ngoài danh mục đủ điều kiện hỗ trợ. Do đó, để bảo đảm tính khả thi của Kế hoạch thì việc ban hành Kế hoạch điều chỉnh, thay thế Phụ lục 02 kèm theo Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh về phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 là cần thiết, nhằm triển

khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế địa phương và cơ sở.

2. Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh, thay thế Phụ lục 2 – Danh mục các dự án và nhu cầu kinh phí thực hiện phát triển ngành nghề nông thôn giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh về phát triển ngành nghề nông thôn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

3. Tổ chức thực hiện

- Các sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện nội dung điều chỉnh tại mục 2 Kế hoạch này.

- Các nội dung khác không điều chỉnh tại Kế hoạch này vẫn được tiếp tục tổ chức thực hiện theo Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và PTNT; Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư; Công Thương; Lao động, Thương binh và Xã hội; Tài nguyên và Môi trường; Khoa học và Công nghệ; Văn hoá Thể thao và Du lịch;
- Ngân hàng Nhà nước CN tỉnh Quảng Ngãi;
- Hội Nông dân tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: PCVP, KT, TH, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN (Inphong293)



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

Phụ lục
Danh mục các dự án và nhu cầu kinh phí thực hiện phát triển
ngành nghề nông thôn giai đoạn 2023-2025
(Điều chỉnh, thay thế)

(Kèm theo kế hoạch số 131 /KH-UBND ngày 21 /6/2023 của UBND tỉnh)



DVT: Triệu đồng

TT	Nội dung	Địa điểm	Sản phẩm	Dự kiến kinh phí giai đoạn 2023-2025		
				Tổng cộng	Vốn ngân sách nhà nước	Vốn đối ứng
I	Các dự án bảo tồn			3.000	1.500	1.500
1	Dự án bảo tồn nghề truyền thống gốm	Bình sơn, Đức Phổ	Gốm	1.000	500	500
2	Dự án bảo tồn nghề truyền thống dệt thổ cẩm Làng Teng	Ba Tơ	Các sản phẩm từ Dệt	1.000	500	500
3	Dự án Khôi phục, bảo tồn làng nghề truyền thống rèn	Sơn Tịnh	Dao, rựa....	1.000	500	500
II	Các dự án phát triển ngành nghề nông thôn			12.000	6.000	6.000
1	Dự án sản xuất, chế biến, bảo quản nấm	Bình Sơn, Tp. Quảng Ngãi, Mộ Đức, Sơn Hà	Các loại Nấm	1.000	500	500
2	Dự án hỗ trợ phát triển nghề sản xuất bánh tráng, bún	Mộ đức, Nghĩa Hành, TP. Quảng Ngãi, Tư Nghĩa	Bánh tráng, bún	1.000	500	500
3	Dự án hỗ trợ phát triển nghề truyền thống sản xuất chổi đót	Nghĩa Hành, Đức Phổ	Các loại chổi đót	1.000	500	500
4	Dự án hỗ trợ cho các khu vực sản xuất rau an toàn công nghệ cao	TP. Quảng Ngãi, Tư Nghĩa, Sơn Hà	Trà túi lọc, rau đóng gói	1.000	500	500
5	Dự án hỗ trợ phát triển	TP.Quảng	Các	1.000	500	500

	nghề sản xuất chả, hải sản khô	Ngãi, Lý Sơn, Bình Sơn, Sơn Hà	loại chả: cá, mực, heo bò..., các loại hải sản			
6	Dự án hỗ trợ Chế biến thịt các loại	Sơn Hà, Sơn Tịnh, Mộ Đức	Các loại thịt	1.000	500	500
7	Dự án hỗ trợ phát triển các sản phẩm có nguồn gốc từ Quế Trà Bồng	Trà Bồng	Các sản phẩm từ Quế	1.000	500	500
8	Dự án hỗ trợ phát triển làng nghề cây cảnh, hoa	Nghĩa hành, TP. Quảng Ngãi, Tư Nghĩa	Các loại cây cảnh, Hoa	1.000	500	500
9	Dự án bảo quản, chế biến trái cây	Sơn Tây, Mộ Đức	Các sản phẩm từ trái cây	1.000	500	500
10	Dự án hỗ trợ máy móc sản xuất các sản phẩm từ lúa, gạo Lứt	Sơn Tịnh, TP Quảng Ngãi, Mộ Đức	Các sản phẩm từ gạo lứt	1.000	500	500
11	Dự án chế biến dầu phụng	Mộ Đức, Sơn Tịnh, Lý Sơn	Các sản phẩm dầu phụng	1.000	500	500
12	Dự án xây dựng mô hình trình diễn sản xuất nước mắm truyền thống; bảo tồn di sản nghề mắm kết hợp du lịch trải nghiệm	Bình Sơn, Mộ Đức	Các sản phẩm từ nước mắm	1.000	500	500
	Tổng Cộng			15.000	7.500	7.500